TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN TRE** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **168**/2018/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Bến Tre, ngày 19 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH L HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

-Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 257/2018/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2018 về việc "L hôn" giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị L, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Thôn Tân Quảng, xã E, huyện K, tỉnh Đắc Lắc.

Bị đơn: Anh Vũ Văn L1, sinh năm 1983

Địa chỉ: 532C, khu phố 2, phường 8, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

-Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

-Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

-Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện L hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình L hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện L hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện L hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình L hôn của chị Trần Thị L và anh Vũ Văn L1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Chị Trần Thị L và anh Vũ Văn L1 đều khai không có.

-Về án phí: Chị Trần Thị L tự nguyện nộp 150.000 đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí HNST nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0017247 ngày 27 tháng 6 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre.

Hoàn trả cho chị Trần Thị L số tiền 150.000 đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai tạm ứng án phí nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4.Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Bến Tre;
-VKSND TP Bến Tre
- Chi cục THADS Tp. Bến Tre;
- UBND phường 8, tp. Bến Tre
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thanh Thuở